

Số: 07/2022/QĐCNHGT-DS

Quận N, ngày 03 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ông Ngô Văn T và bà Phạm Thị Hoàng O.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về tranh chấp kiện đòi tiền đề ngày 01 tháng 3 năm 2022 của Ông Ngô Văn T

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 7 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Ông Ngô Văn Thương, sinh năm 1958; nơi cư trú: Số 12/01/319 đường Đ, phường V, quận N, thành phố H.

- Người bị kiện: Chị Phạm Thị Hoàng O; sinh năm 1967; nơi cư trú: Số 338 lô 22 phường Đ, quận N, thành phố H.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 7 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 7 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về khoản tiền nợ gốc kiện đòi tài sản theo hợp đồng vay tiền ngày 13/3/2013 còn lại: Chị Phạm Thị Hoàng O xác nhận và phải trả khoản nợ gốc còn lại đối với ông Ngô Văn Thương là 176.000.000 đồng theo hợp đồng vay tiền ngày 13/3/2013

Ông Ngô Văn Thương không yêu cầu chị Phạm Thị Hoàng O phải trả tiền lãi của số tiền nợ gốc nói trên.

- Về phương thức và thời hạn thanh toán: Chị Phạm Thị Hoàng O thanh toán cho ông Ngô Văn Thương số tiền nợ gốc còn thiếu là 176.000.000 đồng vào ngày 31/12/2022.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (ông Ngô Văn T) cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án (chị Phạm Thị Hoàng O) còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận N;
- THADS quận N;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh T